

Mật Tạng Bộ 1 \_ No. 888 ( Tr.536 \_ Tr. 539 )

**NHẤT THIẾT BÍ MẬT TỐI THƯỢNG DANH NGHĨA  
ĐẠI GIÁO VƯƠNG NGHI QUỶ**

**QUYỂN THƯỢNG**

( Bản này lược trích trong Du Già Đại Bộ )

*Hán dịch* : Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng\_ Truyền Pháp Đại Sư, Sa Môn được  
ban áo tía là **THI HỘ** phụng chiếu dịch

*Việt dịch* : **HUYỀN THANH**

**Quy mệnh tất cả Phật**

\_ Năm Thân tạo tác sinh như vậy  
Chẳng thấy Chúng Sinh, quyết định Thân  
Cũng lại chẳng thấy Tâm quyết định  
Quán tưởng chư Phật cũng như vậy  
Nếu muốn đỉnh lễ Phật Đại Sĩ  
Cần phải đỉnh lễ **Tự Thật Trí** ( Trí chân thật của mình )  
\_ Phật Trí, Tự Trí vốn cùng nguồn  
Trong Tính Bí Mật không hai tướng  
Nếu thấu tất cả **Vô Ngã Sinh**  
Nơi sinh tức là Không hai Trí  
Trong Ái, Phi Ái được giải thoát  
Tướng đỉnh lễ ấy không sở hữu  
Pháp chẳng đã sinh, chẳng hiện sinh  
Đã sinh đã tàn, hiện không Trụ  
Quán tưởng tướng chư Phật cũng vậy  
Nên phải đỉnh lễ **Tự Thật Trí**  
\_ Ái, Phi Ái vốn không phân vị  
Tùy Tâm chúng sinh mà động loạn  
Nhiễm mầm phiền não trong lỗi lầm  
Đều thành tất cả việc tương ứng  
Chúng sinh có thân nên có khổ  
Sở Nhân của khổ sinh Tâm Sở  
Nếu có nơi Tâm khéo hiểu thấu  
Liên hay lia khỏi tất cả khổ  
Mười phương tất cả Phật ba đời  
Tỳ Lô Giá Na, một Phật nhiếp  
Tất cả Phật ấy chứng **Giác Viên**  
Nên hiện thân Phật cứu sinh tử  
Vì lợi cho tất cả chúng sinh

Tâm Bi khởi làm việc phương tiện  
**Nhân Tính** bình đẳng đã tương ứng  
**Quả Tính** do đây mà xuất hiện  
**Quả chân thật** nên trụ bình đẳng  
**Nhân chân thật** kia là Tướng Cầu  
Ở trong nếu có Tâm thật cầu  
Tức nuôi lớn mầm giống Luân Hồi  
Pháp tương ứng theo tương ứng sinh  
Tùy Pháp Sở Ai chẳng thể đắc  
Có được tức là còn một Pháp  
Đây tức chẳng lìa tướng Phân Biệt  
Chính niệm quán Phật không chỗ Duyên  
Chính niệm quán Pháp, Pháp tương ứng  
Hai Hành **Tự Tha** cũng như thế  
Phật Nhị Túc Tôn thường diễn nói  
\_ Tự Tướng như thật, an trụ xong  
Tướng vào trong ảnh tượng chư Phật  
Chính niệm quán Phật được tương ứng  
Nên mây chư Phật từ đây hiện  
\_ Tự Tướng như thật, an trụ xong  
Tướng vào trong Pháp Tính Kim Cương  
Chính niệm quán Pháp được tương ứng  
Khởi mây Đại Pháp mà phổ biến  
\_ Nói Tướng ấy là nghĩa Tiêu Xí ( hình thức biểu tượng )  
Nói phá tức là Tâm phá Tướng  
Bốn loại Ấn tướng Tiêu Xí Môn  
Hay phá phiền não làm tối thượng  
\_ Tự thân tức là các chúng sinh  
Tự Tâm tức nhiếp tất cả Pháp  
Pháp trong Vô Ngã được tương ứng  
Các Ma do đây mà tự diệt  
\_ Tự Tâm như thật chứng hiển xong  
Tâm Sở Giác ấy chẳng thể đắc  
Tự Tâm như thật biết rõ hết  
Mà các Tâm Ma cũng như vậy  
\_ Tương ứng, Tính tương ứng hòa hợp  
Là Tính Cầu Sinh chẳng thể đắc  
Quán tướng chư Phật nếu tương ứng  
Vì thế Ta liền đồng chư Phật  
\_ Tam Ma Địa Trí, nơi sinh ra  
Bình đẳng, Tự Tính tất cả Phật  
Phật, Hạnh tương ứng đã chẳng không  
Theo Tâm tương ứng được Phật Tính  
\_ Nếu nơi Diệu Tính có chỗ thấy ( Sở Kiến )  
Tính thô nhiễm ấy chẳng thể trừ  
Nơi Tính, Vô Tính nếu sai khác

Mà Tâm quán tướng liền phân biệt  
\_ Chẳng thể dùng Tính quán nơi Tính  
Trong đó Quán cũng không chỗ Quán  
Quán tướng với Tính đều không có  
Do Tâm chuyển động nên sai biệt  
\_ Chẳng cảnh chúng sinh, chẳng cảnh Phật  
Trong đó chẳng Phật, chẳng chúng sinh  
Chúng sinh, tự tâm tức Tâm Phật  
Hiểu thấu không Phật, không Phật Trí  
\_ Nếu ở **Nhân Tính như thật** , thấy  
**Quả Tính như thật** cũng như vậy  
Đây tức Tam Ma Địa Trí Môn  
**Không hai** tương ứng hạnh bình đẳng  
\_ Các Pháp **Nhân Tính** chẳng thể đắc  
Các Pháp **Quả Tính** cũng như vậy  
Thật Trí quán nên Tính vốn chân  
Đây tức tương ứng hạnh bình đẳng  
\_ Pháp vốn không Nhân mà quán Nhân  
Pháp vốn không Quả mà quán Quả  
Nếu nơi Nhân Quả không chỗ quán  
Đây tức Tự Tâm mà khởi dính  
\_ Quán Nhân nên quán Nhân Thật Trí  
Quán Quả nên quán Quả Bí Mật  
Bí mật không hai trong tương ứng  
Cần phải như vậy tự quán sát  
\_ Nếu hay biết rõ Tính Chân Thật  
Liền biết Bí Mật trong Bí Mật  
Bí Mật thâm sâu đã biết rõ  
Liền thành Tối Thượng Tương Ứng Hạnh  
\_ Nếu bình đẳng ở trong cảnh Ai ( Cảnh yêu mến )  
Tức là Tự Tính Phi Ai Cảnh ( Tự Tính của cảnh không yêu mến )  
Ai, Phi Ai cảnh trong các tướng  
Như Lai tuy quán mà không thấy  
\_ Hành Giả tương ứng sinh tương ứng  
Chẳng không thay hết , không phân lượng  
Tự Trí nếu vào Môn Thanh Tĩnh  
Chư Phật Như Lai liền thanh tĩnh  
\_ Do đây sinh ra Thân Ngữ Ý  
Bí Mật không hai, hạnh tương ứng  
Thoạt tiên bốn loại Biểu Liễu Môn ( Môn biểu thị cho tất cả )  
Ấy là tương ứng bốn Ấn Pháp  
**Yết Ma Ấn** là Thân Mật Ấn  
**Pháp Ấn** gọi là Ngữ Mật Ấn  
**Đại Ấn** tức là Tâm Ấn Môn  
**Tam Muội Gia Ấn** , Ấn tất cả  
Quán tướng các Ấn ấn các Pháp

Tức Bí Mật Chủ, ba tướng ứng  
\_ Tự Tính như thật được biết đúng  
Tam Ma Địa Trí khéo cho làm  
Do Thân Ngữ Tâm khéo biểu thị  
Khởi các Giáo Tướng muôn loại việc  
Xong chẳng xa lìa ba Mật Môn  
Xảo Nghiệp Kim Cương ( Vi'sva Karma Vajra ) nên an lập  
Năm Bộ Như Lai Chân Thật Trí  
Tức là Bí Mật Vô Thượng Trí  
\_ Bí Mật bốn Ấn, nếu tướng ứng  
Hay tác tướng ứng các Tất Địa  
Bốn Đại Chủng: Đất, Nước, Lửa, Gió  
Tức là nơi nói bốn Mật Ấn  
Bốn Ấn bình đẳng, nếu tướng ứng  
Bốn loại Minh Phi ( Vidya Rājñi ) đều hội tập  
Phật Nhãn Bồ Tát ( Buddha Locani ) là Địa Đại  
Ma Ma Chỉ Tôn ( Mamāki ) là Thủy Đại  
Bạch Y Bồ Tát ( Paṇḍara vaṣiṇi ) là Hỏa Đại  
Đa La Bồ Tát ( Tàrà ) là Phong Đại  
Phương Đông Đế Thích Thiên : Địa Đại  
Phương Tây Thủy Thiên là Thủy Đại  
Phương Nam Hỏa Thiên là Hỏa Đại  
Phương Bắc Phong Thiên là Phong Đại  
\_ Nên biết Đế Thích Thiên màu vàng  
Tướng Đàn hình vuông, tác Tăng Ích  
Thủy Thiên màu trắng, tướng Đàn tròn  
Tác Pháp Tức Tai nên như giáo  
Hỏa Thiên màu đỏ, Đàn tam giác  
Tác việc Kính Ai như Bản ghi  
Phong Thiên màu đen, Đàn hình cung ( Hình giống như cây cung )  
Tâm Phần Nộ làm việc Giáng Phục  
\_ Từ bốn Đại Chủng xuất sinh ra  
Bốn loại sự nghiệp như thứ tự  
Chuyển bốn loại Luân Sự Nghiệp này  
Tất Địa tối thượng đều viên mãn  
\_ Tức Tai nên y Pháp Phật Nhãn  
Tăng Ích: Pháp Liên Hoa Kim Cương  
Kính Ai : Pháp Tỳ Lô Giá Na  
Giáng Phục : Pháp Kim Cương Phần Nộ  
\_ Đầu đêm nên tác Pháp Tức Tai  
Sáng sớm tác Pháp Tăng Ích ấy  
Giữa trưa nên tác Pháp Giáng Phục  
Nửa đêm tác ở Pháp Kính Ai  
\_ Tức Tai: Tượng Hiền Thánh màu trắng  
Tăng Ích : Tượng Hiền Thánh màu vàng  
Kính Ai : Tượng Hiền Thánh màu đỏ

Giáng Phục : Tượng Hiền Thánh màu đen  
\_ Nên biết Tam Ma Địa Trí sinh  
Tất Địa tối thắng, các sự nghiệp  
Quán tướng chư Phật vốn thanh tịnh  
Tất cả việc Phật đều thành tựu  
\_ Phương giữa: Tỳ Lô Giá Na Phật  
Bốn phương : Như Lai Kim Cương Giới  
Tướng Thân Chân Thật năm Bộ Chủ  
Tất cả chỗ làm đều thành tựu  
\_ Ở Tâm lại tướng Đại Minh Phi  
Bậc tướng ứng giữ Pháp tướng ứng  
Hay sinh tất cả các Thân Phật  
Đây là Kim Cương Giới Phật Mẫu  
\_ Thế Gian ba độc Tham Sân Si  
Tức là Như Lai Kim Cương Giới  
Do Phật Bí Mật Thanh Tĩnh Môn  
Thấu ba Độc ấy thành không độc  
Tức ở ba độc Tham Sân Si  
Đắc được tự tại trong ba cõi  
Chư Phật Đại Sĩ phá Tâm Độc  
Quán tướng tức là các Phật Trí  
\_ Nếu thấu chư Phật lìa Tâm Tham  
Tâm Bồ Đề sinh từ Tính Tham  
Lại hay sinh ra Hạnh Phổ Hiền  
Tâm Tham tức là Phật Như Lai  
\_ Nếu thấu chư Phật điều phục Tâm  
Trí vi diệu sinh từ Tính Sân  
Lại hay sinh ra Nhất Thiết Trí  
Tâm Sân tức là Phật Như Lai  
\_ Nếu ở Tự Tâm hay hiểu thấu  
Quang Minh sinh từ Tính Si ấy  
Lại hay sinh ra tất cả Phật  
Tâm Si tức là Phật Như Lai  
\_ Nếu thấu chư Phật **Tâm Vô Ngã**  
Các Thân Hữu sinh từ Ngã Kiến  
Lại hay sinh ra tất cả Phật  
Tâm Từ tức là Phật Như Lai  
\_ Chư Phật yêu thương quán chiếu khắp  
Chư Phật Từ Bi làm Pháp Ngữ  
Tất cả Vô Uy tức Đại Thí  
Đây là Chư Phật Kính Ai Pháp  
\_ **Bố Thí** tương ứng **Địa Hoan Hỷ**  
**Trì Giới** đầy đủ **Địa Vô Cấu**  
**Nhẫn Nhục** bền chắc **Địa Phát Quang**  
**Tinh Tiến** chuyên cần **Địa Diễm Tuệ**  
**Thiên Định** Không thấy ( Vô Kiến ) **Địa Hiện Tiên**

**Diệu Tuệ** biết rõ **Địa Nan Thắng**  
**Đủ Đại Phương Tiện: Địa Viễn Hành**  
**Thắng Lực** viên thành **Địa Bất Động**  
**Thệ Nguyện** tăng rộng **Địa Thiện Tuệ**  
**Trí** tu thành tựu **Địa Pháp Vân**  
Chỉ Thân Diệu Trí Phật Như Lai  
Gọi là viên mãn **Địa Mười Một**  
\_ Mười Thánh tu mười Ba La Mật  
Mười Lực Tự Tại tròn các Hạnh  
Như vậy vượt quá Mười Địa xong  
Phật tương ứng Pháp , sau đó đắc  
Uống nước Kim Cương thành Chính Giác  
Vị Pháp Cam Lộ liền tương ứng  
Ngang bằng vô biên tất cả Phật  
\_ Tất cả **Thủ** ( Giữ lấy ) **Xả** ( Buông bỏ ) đều mau lìa  
Xưa nay thanh tịnh tương ứng Pháp  
Uống nước Kim Cương, tịnh cũng vậy  
Vị Pháp Cam Lộ hợp Tâm ấy  
Kim Cương Đệ tử cũng như vậy  
Xưa nay thanh tịnh tức Bồ Đề  
Nên Tâm Bồ Đề mới đắc sau  
Chủ Tâm Bồ Đề , nếu an trụ  
Nên biết Bồ Tát tức Như Lai  
Như Lý đắc được câu Giải Thoát  
Nên Tâm Bồ Đề không có trên  
\_ Nếu trụ Tâm Kim Cương Tát Đỏa ( Vajrasatva )  
Đời này thành tựu Pháp Tương Ứng  
Yết Ma ba Mật Tam Muội Môn  
Được Tam Muội, mắt thường quán chiếu  
Nẻo chúng sinh giới rộng vô biên  
Tam Muội Mẫu ấy trì không tận  
\_ Ba Thể Kim Cương khéo an trụ  
Tam Muội Gia Ấn ấn tất cả  
Ba Mật Tam Muội Pháp Ấn Môn  
Nên Ngữ Kim Cương chẳng chán lìa  
\_ Ở trong tất cả Thế Giới ấy  
Rộng nói cho đến Du Thủy Đa  
Đại Ấn Tâm Mật, nếu tương ứng  
Nên Tâm Kim Cương chẳng chán lìa  
\_ Ba cõi tất cả lối yêu mến ( Sở Ai )  
Rộng nói cho đến Du Thủy Đa  
Biết khắp tất cả Môn yêu mến ( Sở Ai Môn )  
Tất cả tùy ứng nhận không dính ( Vô Trước )  
\_ Kim Cương Tát Đỏa nơi sinh ra  
Diệu Du Thủy Đa tất cả Ấn  
Nơi Sở Hành ấy nếu tương ứng

Trong tất cả Ấn tự tại dùng  
\_ Bí Mật Tối Thượng Tương Ứng Hạnh  
Sinh ra Tam Ma Địa Trí Môn  
Trong đây nếu chẳng sinh Ngã Kiến  
Chẳng xứng chữ Hồng (獨\_ HŪM ) làm cảnh giác  
Chẳng mượn Thân Nghiệp có nơi tác  
Bày Đàn, kết Ấn, tạo Tháp Tượng  
Chẳng mượn Ngữ Nghiệp trì Chú Minh  
Với Pháp đọc tụng cũng nên bỏ  
Chẳng ở Tâm Nghiệp có động tưởng  
Khinh dễ , tôn trọng đều không khác  
Như vậy ba Nghiệp được tương ứng  
Cầu Phật Bồ Đề làm cốt yếu  
Giết, trộm, nhiễm, vọng ( hư vọng ) bốn loại Pháp  
Trong đó đừng khởi Tâm phòng hộ  
Nếu khởi che đờ , sinh phân biệt  
Nên biết **Tức Nhiễm thường thanh tịnh**  
\_ Trong Thiên Định tác việc Hộ Ma  
Với các chỗ làm , không tưởng khác  
Thân Ngữ Tâm Mật vốn tương ứng  
Đây tức Hạnh rộng lớn tối thượng  
\_ Nếu muốn thành tựu các Minh Cú  
Với tất cả nơi muốn tương ứng  
Cần phải chuyên chú khởi một Tâm  
Quán tưởng tất cả Phật Pháp Tính  
Hết thấy mười tám Pháp Bất Cộng  
Đây có tên là các Phật Pháp  
Ở trong thường khởi Tâm quán tưởng  
Chư Phật Bồ Đề được thành tựu  
\_ Bốn Thiên, bốn Định, Diệt Tận Định  
Như vậy các Định đều đắc được  
Trong đó thường lìa Tâm Hữu Đắc ( có sở đắc )  
Thì Phật Bồ Đề mới thành tựu  
\_ Hết thấy trong Pháp Môn Bồ Tát  
Ba mươi bảy phần Bồ Đề ấy  
Trong đó quán tưởng, nếu thanh tịnh  
Hay vì Thế Gian làm lợi ích  
\_ Thế Gian hết thấy Tâm biến hóa  
Quán tưởng chân thật mà chẳng động  
Đấy từ **Không Tính** xuất sinh ra  
Đây gọi tên là **Kim Cương Trí** ( Vajra Jñana )  
\_ Lại từ Pháp **Vô Ngã** sinh ra  
Trí tối thượng chân thật không hai  
Nên Trí tối thượng tức Pháp Tính  
Đây gọi tên là **Đại Pháp Giới** ( Mahà Dharmadhātu )

\_ Nên biết tự tính của Pháp Giới  
Tâm sở thành của Trí Kim Cương  
**Kim Cương Dụ Định** xuất sinh ra  
Đây gọi tên là **Kim Cương Giới** ( Vajradhātu )  
\_ Thoạt đầu tương ứng Trí vi diệu  
Tâm tương ứng này rất rộng lớn  
**Nhất Thiết Như Lai Chứng Trí** sinh  
Đây tức **Tỳ Lô Giá Na Phật** ( Vairocana Buddha )  
\_ Hành Giả tu hành Môn Tối Thượng  
Từ Hạnh ( Hành sự ban vui ) tương ứng rất rộng lớn  
Tâm vô lậu chân thật chẳng động  
Đây gọi tên là **A Súc Phật** ( Akṣobhya Buddha )  
\_ Tùy nhiếp chúng sinh khéo thi hành  
Bi Hạnh tương ứng rất rộng lớn  
Lợi ích chúng sinh, Tâm hòa hợp  
Đây gọi tên là **Bảo Sinh Phật** ( Ratna sambhava Buddha )  
\_ Đại Thừa tối thượng lia cầu nhiệm  
Hỷ Hạnh tương ứng rất rộng lớn  
Ánh sáng thanh tịnh, Tâm chiếu suốt  
Đây gọi tên là **Vô Lương Thọ** ( Amitayū Buddha )  
\_ Hiếu thấu tất cả loại chúng sinh  
Trong Tâm khéo bỏ ( Thiện Xả ) rất rộng lớn  
Tâm bất không vô thượng diệu dụng  
Đây tức **Bất Không Thành Tựu Phật** ( Amogha siddhi Buddha )  
\_ Pháp Vô Thượng Bồ Đề Tam Muội  
Pháp đó tên là Kim Cương Trí  
Từ Kim Cương Trí phát sinh ra  
Đây tức **Kim Cương Dũng Bồ Tát** ( Vajrasatva )  
\_ Dùng móc câu Kim Cương tối thượng  
Hay câu triệu khắp tất cả Phật  
Tất cả vua trong Kim Cương Bộ  
Đây tức **Kim Cương Vương Bồ Tát** ( Vajra Rāja )  
\_ Khéo dùng Pháp Kính Ái tối thượng  
Hay kính yêu khắp tất cả Phật  
Tâm Đại Ái chẳng buông bỏ Ma  
Đây tức **Kim Cương Ái Bồ Tát** ( Vajra Rāga )  
\_ Tất cả chư Phật đều vui vẻ  
Khen ngợi :” *Lành thay ! Khéo tạo làm*”  
Được chư Phật ấy khen ngợi xong  
Đây tức **Kim Cương Thiện Bồ Tát** ( Vajra Sādhu \_ Kim Cương Thiện Tai )  
\_ Bất Không Vô Ngại Đại Trân Bảo  
Sinh ra báu đó bằng hư không  
Cho khắp chư Phật với chúng sinh  
Đây tức **Kim Cương Bảo Bồ Tát** ( Vajra Ratna )  
\_ Trí lia vô minh nên thanh tịnh



Các Hành không dính cũng như vậy  
Anh sáng giải thoát chiếu sáng lớn  
Đây tức **Kim Cương Quang Bồ Tát** ( Vajra Teja )  
\_ Nơi Đạo giải thoát , chứng như thật  
Được tất cả Tướng, Trí sở thành  
Dùng phướng Chính Pháp làm phướng lớn ( Đại Tràng )  
Đây tức **Kim Cương Tràng Bồ Tát** ( Vajra Ketu )  
\_ Tâm Bồ Tát thích tuôn Đại Tức ( Sự dừng nghỉ rộng lớn )  
Tức đại tướng ứng Kim Cương Tiểu  
Khiến khắp tất cả Phật vui vẻ  
Đây tức **Kim Cương Tiểu Bồ Tát** ( Vajra Hàsa )  
\_ Các Pháp thanh tịnh, Tính Như Lai  
Đều hay chứng ngộ các Phật Pháp  
Hay cho chư Phật tướng ứng lớn  
Đây tức **Kim Cương Pháp Bồ Tát** ( Vajra Dharma )  
\_ Diệu Tuệ Đại Thừa rất bén nhọn  
Hay cắt tất cả loại phiền não  
Hay phá Tri Chương cũng như vậy  
Đây tức **Kim Cương Lợi Bồ Tát** ( Vajra Tikṣṇa )  
\_ Đại Sĩ Đại Thừa, Nhân vi diệu  
Tùy thuận Như Lai chuyển Ngũ Luân  
Do Phật Ngũ nên chuyển Pháp Luân  
Đây tức **Kim Cương Nhân Bồ Tát** ( Vajra Hetu )  
\_ Trí Tuệ trang nghiêm Ngũ thanh tịnh  
Mau lìa tất cả tiếng phân biệt  
Diệu Âm vang dội Pháp tướng ứng  
Đây tức **Kim Cương Ngũ Bồ Tát** ( Vajra Bhaṣa )  
\_ Trí Tuệ trang nghiêm Nghiệp thanh tịnh  
Tùy khởi tất cả Môn Hóa Tướng  
Các Thắng Sự Nghiệp đều hay thành  
Đây tức **Kim Cương Nghiệp Bồ Tát** ( Vajra Karma )  
\_ Chính Niệm quán Phật tướng ứng Pháp  
Tùy thuận Sở Hạnh Tâm Bồ Đề  
Chính Niệm mau lìa các Thừa khác  
Đây tức **Kim Cương Hộ Bồ Tát** ( Vajra Rākṣa )  
\_ Nhanh bén ăn nuốt các nghiệp tội  
Nghĩa diệt các phiền não cũng vậy  
Phiền não hết rồi thành Diệu Dụng  
Đây tức **Kim Cương Nha Bồ Tát** ( Vajra Yakṣa \_ Kim Cương Dược Xoa )  
\_ Ba Mật Thân Ngũ Tâm Kim Cương  
Hay hết cột trói, các biên tế  
Trí trụ trong Thật Tính Chân Như

Đây tức **Kim Cương Quyền Bồ Tát** ( Vajra Saṃdhi )

**NHẤT THIẾT BÍ MẬT TỐI THƯỢNG DANH NGHĨA ĐẠI GIÁO VƯƠNG NGHI QUỸ  
QUYỂN THƯỢNG ( Hết )**

28/12/2003

Mật Tạng Bộ 1 \_ No.888 ( Tr.539 \_ Tr.541 )

# NHẤT THIẾT BÍ MẬT TỐI THƯỢNG DANH NGHĨA ĐẠI GIÁO VƯƠNG NGHI QUỸ

## QUYỂN HẠ

*Hán dịch* : Tây Thiên Dịch Kinh Tam Tạng\_ Truyền Pháp Đại Sư, Sa Môn được  
ban áo tía là **THI HỘ** phụng chiếu dịch

*Việt dịch* : **HUYỀN THANH**

- \_ Pháp Bồ Thí Ba La Mật Đa  
Tức là Kim Cương Đại Hỷ Hỷ  
Du hỷ tự tại thường thanh tịnh  
Đây tức **Kim Cương Hỷ Bồ Tát** ( Vajra Làse )
- \_ Pháp Trì Giới Ba La Mật Đa  
Tức là Kim Cương Diệu Bảo Man  
Trang nghiêm Thân Ý đều thanh tịnh  
Đây tức **Kim Cương Man Bồ Tát** ( Vajra Malle )
- \_ Pháp Nhẫn Nhục Ba La Mật Đa  
Tức là Kim Cương Diệu Ca Vịnh  
Khéo tập Chính Pháp Ôn Đà Na  
Đây tức **Kim Cương Ca Bồ Tát** ( Vajra Gite )
- \_ Pháp Tinh Tiến Ba La Mật Đa  
Tức là Kim Cương Diệu Tuyên Vũ  
Chẳng lâu được thành Phật Bồ Đề  
Đây tức **Kim Cương Vũ Bồ Tát** ( Vajra Nṛtye )
- \_ Pháp Đại Tuệ Ba La Mật Đa  
Tức là Kim Cương Tối Thượng Hương  
Khắp tất cả xứ rộng vô cùng  
Đây tức **Kim Cương Hương Bồ Tát** ( Vajra Dhupe )
- \_ Pháp Thiền Định Ba La Mật Đa  
Tức là Kim Cương Thù Diệu Hoa  
Hoa sen sinh trong bùn chẳng nhiễm  
Đây tức **Kim Cương Hoa Bồ Tát** ( Vajra Puspe )
- \_ Pháp Thắng Nguyện Ba La Mật Đa  
Tức là Kim Cương Quảng Đại Đăng  
Khắp tất cả xứ đều chiếu sáng  
Đây tức **Kim Cương Đăng Bồ Tát** ( Vajra Dipe )
- \_ Pháp Phương Tiện Ba La Mật Đa  
Tức là Kim Cương Diệu Đồ Hương  
Tất cả hương ác đều thanh tịnh  
Đây tức **Kim Cương Đồ Hương Tôn** ( Vajra Gandhe )

\_ Phương tiện lớn của các Như Lai  
Phân biệt bốn loại Tướng Bí Mật  
Phương tiện lớn của các Yết Ma  
Tức là **Kim Cương Câu Bồ Tát** ( Vajra Añku'sa )  
( Thiếu Kim Cương Sách Bồ Tát )  
\_ Hạnh Giả tương ứng Hạnh Bồ Đề  
Đây tức chày Kim Cương Tối Thượng  
Chày ấy vững bền Tính Thắng Diệu  
Đây tức **Kim Cương Tỏa Bồ Tát** ( Vajra Sphoṭa )  
\_ Tất cả Pháp vốn không chỗ sinh  
Xưa nay thanh tịnh như hư không  
Mà Pháp Ngữ này, Tính chân thật  
Đây tức **Kim Cương Linh Bồ Tát** ( Vajra Ghaṃṭa )  
\_ Quán tưởng Tâm Bồ Đề Vô Thượng  
Nơi Phật Tính tối thượng theo đến  
Kiến lập tên **Ba La Mật Đa** ( Pàramità )  
Đây tức **Tát Đỏa Kim Cương Tôn** ( Satva Vajra )  
\_ Đại Tuệ Ba La Mật Đa tính  
Bốn Môn Nhiếp Pháp từ đây sinh  
Vì Bốn Nhiếp Pháp lợi vô biên  
Đây tức **Bảo Kim Cương Bồ Tát** ( Ratna Vajra )  
\_ Chân Thật Ba La Mật Đa tính  
Tức Đại Ba La Mật Đa sinh  
Pháp Môn bí mật, Trí bình đẳng  
Đây tức **Pháp Kim Cương Bồ Tát** ( Dharma Vajra )  
\_ Kim Cương Ba La Mật Đa tính  
Tức Bốn Ba La Mật Đa Vương  
Tất cả thực hành đều tương ứng  
Đây tức **Yết Ma Kim Cương Tôn** ( Karma Vajra )  
\_ Đại Trí Ba La Mật Đa tính  
Tính Kim Cương Ba La Mật Đa  
Tương Ứng khắp tất cả Bí Mật  
Do đây sinh ra mười hai Tướng  
\_ Nên biết Kim Cương Thủ sinh ra  
Tất cả Tam Muội, Ấn bí mật  
Hai loại Kim Cương Quyền bền chắc  
Đây gọi tên là **Yết Ma Ấn** ( Karma Mudra )  
\_ Trí bình đẳng vô ngã sinh ra  
Vô Tướng, Vô Nghi, Vô Ngã Kiến  
Tất cả nhiệm ái đều thanh tịnh  
Đây tức **Kim Cương Thủ Bồ Tát** ( Vajra Pàṇi )  
\_ Đây nói Kim Cương nhiệm nhân duyên  
Tức là Kim Cương Vô Thượng Trí  
**Nhiệm Pháp** lại là hoa sen tịnh  
Hoa tức Kim Cương Diệu Pháp Trí  
\_ Nếu thấu Tự Chứng sinh Tự Tướng

Tức tất cả Phật đồng **Nhiếp** này  
Hai loại biến hóa, nếu tương ứng  
Kim Cương Tất Đỏa chân cúng dường  
\_ Đại Trí biết rõ Tự Chứng Tử  
Phi Ai hai Pháp liền hòa hợp  
Hai nơi tương ứng trụ Đẳng Trì  
Dùng Pháp **Không Hai** phá hai Tính  
\_ Bình đẳng an trụ Mạn Noa La ( Maṇḍala )  
Từ đấy sinh Pháp tương ứng lớn  
Vui cười, nói năng với ca múa  
Đều là Phật Ngữ Phương Tiện Môn  
\_ Hai Hạnh **Tự Tha** trong tương ứng  
Hiện việc lợi ích các chúng sinh  
Anh sáng Tự Tính vốn thanh tịnh  
Đây tức Tâm Nguyệt Mạn Noa La  
\_ Tham vốn thanh tịnh như hoa sen  
Các Oán phiền não đều trừ cắt  
Thoạt đầu Ngôn Ngữ , nơi biểu thị  
Đây tức Đại Luân Mạn Noa La  
\_ Anh sáng Tự Tính vốn thanh tịnh  
Nên Tâm Bồ Đề không có trên  
Thành việc lợi ích các chúng sinh  
Đây tức Diệu Nguyệt Mạn Noa La  
\_ Trí Tuệ thanh tịnh chốn trang nghiêm  
Từ đấy sinh Kim Cương Dụ Định  
Anh sáng Giải Thoát, sáng bình đẳng  
Đây tức Nhật Luân Mạn Noa La  
\_ Năm Phật bình đẳng, nếu tương ứng  
Năm Trí hòa hợp các tác dụng  
Năm mắt thanh tịnh khéo quán nhìn  
Đây tức Ngũ Phật Mạn Noa La  
\_ Chày Kim Cương hay phá tất cả  
Cầm móc câu bày Hạnh tương ứng  
Mũi tên Kim Cương thắng diệu ấy  
Lành thay ! Khéo tác việc vui vẻ  
\_ Nhóm báu trang nghiêm đều đầy đủ  
Nhật Quang phát sinh chiếu sáng lớn  
Kiếp lập Phương Kim Cương thắng diệu  
Đây tức khai phát Kim Cương Tiểu  
\_ Xảo Nghiệp Kim Cương, tất cả Tính  
**Pháp Nhĩ** chẳng phá Hạnh tương ứng  
Hiện Tướng nanh bén được tương ứng  
Tất cả Ấn Khế đều thành tựu  
\_ Bốn loại Minh Phi tương ứng khắp  
Vui giỡn đi đứng không ngăn ngại  
Na Lị nơi dệt chỉ tân diệu ( Mới mẻ màu nhiệm )

Y phân lượng ấy khéo chia Giới  
\_ Nên trụ Thân Ngữ Tâm quán tưởng  
Rồi dùng chỉ Trí ( Trí Tuyến ) làm Giới Đạo  
Y Pháp an bày Mạn Noa La  
Bốn phương, bốn cửa, bốn lầu gác  
Đẳng lượng bốn Tuyến chia góc Đàn  
Tướng Nhĩ Du Hạ với Vĩ Đề  
Bán ( một nửa ) Toàn ( đầy đủ ) Anh Lạc với Phát báu  
Vòng hoa bảy báu dùng nghiêm sức  
\_ Trong Đàn an bày sen màu nhiệm ( Diệu liên hoa )  
Tâm Mạn Noa La làm tối thượng  
Lầu gác tức là Trí chân thật  
Ngọn Trí hiện cao mà đứng thẳng  
\_ Bốn phương bên ngoài Tướng Đàn ấy  
Tất cả Hữu Tình vòng khắp, sinh  
Bốn loại Tâm : Từ , Bi , Hỷ , Xả  
Đây biểu thị cho bốn loại chỉ ( Tuyến )  
\_ Đã nói bốn Tuyến nếu bình đẳng  
Nơi Pháp chính niệm liền tương ứng  
Nếu tất cả Kiến ( thấy ) chẳng giải thoát  
Do Trí Tuyến ( sợi chỉ Trí ) nên được giải thoát  
\_ \_ Trong Đàn, hoa sen chỗ trang nghiêm  
Biểu thị Hạnh **Tĩnh Giới tối thượng**  
Bốn phương, chính giữa, năm Tướng Giới  
Biểu thị **năm Thắng Căn** nhóm Tín ( Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ )  
\_ Vòng khắp các cửa Mạn Noa La  
Biểu thị tám Pháp Môn giải thoát  
Bốn cửa : hết thấy bốn lầu gác  
Đây biểu thị cho **bốn Chính Đoạn**  
\_ Đàn ấy, hết thấy bốn Vĩ Đề  
Đây biểu thị cho **bốn Niệm Xứ**  
Nên bốn loại Nễ Dụ Hạ kia  
Liên biểu thị cho **bốn Thân Túc**  
\_ Vòng hoa bảy báu diệu trang nghiêm  
Túc biểu thị cho **Bảy Giác Chi**  
Bốn cửa: tám cột trụ nên biết  
Đây biểu thị cho **tám Thánh Đạo**  
\_ Do Tam Ma Địa Trí ấy nên  
Hay khiến ba Chương được giải thoát  
Trong Đàn , hết thấy Phát báu diệu  
Đây biểu thị cho **Thắng Đạo Trí**  
\_ Trong Đàn, chuỗi Anh Lạc toàn phần  
Biểu thị chặt hết các Phiền Não  
Thể Anh Lạc tức là Thắng Trí  
Nên hay trừ cắt các phiền não  
\_ Hết thấy chuỗi Anh Lạc bán phần

Biểu thị chặt nửa các phiên nào  
Hai hạnh Tự Tha tương ứng nên  
Chặt nửa phần **Cái Triền phiên nào**  
\_ Vô Ngã bình đẳng như hư không  
Không tham Diệu Trí, lại tối thượng  
Tâm Tham tĩnh nên cũng không hai  
Đây gọi tên là Trang Nghiêm Trí  
\_ Nếu dùng không tham được Bồ Đề  
Bồ Đề liền khác với Tâm Tham  
Thế Tâm Bồ Đề đã không khác  
Vì thế **Tham, không Tham** chẳng hai  
\_ Thế Gian hai loại : Tham, không tham  
Nên dùng phương tiện khéo quán tưởng  
Ấn thành tựu Pháp từ Tham sinh  
Tất cả thứ khác đều thành tựu  
\_ Nếu trụ Thế Gian điều phục Tâm  
Nên khởi tương ứng Hạnh Bình Đẳng  
Tâm chẳng điều phục đã thanh tĩnh  
Đây tức Tham cũng là Cúng Dường  
\_ Hết thấy rộng nói các Hành Tướng  
Đây tức phân biệt tướng cảnh giới  
Nếu trụ Thân Ngữ Tâm Ấn Môn  
Nơi Ấn tức là Trí chân thật  
\_ Quán tưởng Ấn này, nếu tương ứng  
Ở trong các Ấn thường tự tại  
Mà Ấn Pháp này nếu biết rõ  
Quán tưởng các Ấn đều thành tựu  
\_ Nơi Tướng các cảnh giới hòa hợp  
Biết rồi tương ứng Hạnh Bình Đẳng  
Như vậy các Tướng, nếu tương ứng  
Tất cả Tất Địa ( Siddhi ) đều viên mãn  
\_ Tiêu Xí trong tất cả Bí Mật  
Bên phải biểu thị cho **Tuệ Môn**  
Bên trái , nghĩa **Bi Môn** cũng vậy  
Như nơi biểu thị thường quán tưởng  
\_ Hai tay hợp nhau kết Ấn, thời  
Biểu thị hai loại Tam Ma Địa  
Hai chân: hết thấy tướng tiêu xí  
Biểu thị hai lợi hành Tự Tha  
\_ Năm ngón bình đẳng, nếu tương ứng  
Biểu thị trang nghiêm năm loại Đàn  
Năm Phật hiện thành Đẳng Chính Giác  
Nơi ấy biểu thị như thứ tự  
\_ Ngón giữa biểu thị **Hư không** sinh  
Ngón trỏ biểu thị **Địa Thiên Đàn**  
Ngón vô danh, ngón cái, ngón út

Thứ tự **Thủy, Hỏa, Phong Thiên Đàn**  
\_ Ở nơi lỗ rốn quán tưởng, thời  
Biểu thị **Kim Cương Giới Phật Mẫu**  
Nếu lại nơi Tim tác quán tưởng  
Biểu thị **Tát Đỏa Kim Cương Tôn**  
Tam Tinh biểu thị **Bảo Kim Cương**  
Trên cổ biểu thị **Pháp Kim Cương**  
Đỉnh là **Yết Ma Kim Cương Tôn**  
Như nơi biểu thị khéo quán tưởng  
Năm Phật hiện thành Đẳng Chính Giác  
Năm Trí viên minh đều thành tựu  
Năm loại Sắc Tướng, nếu tương ứng  
Năm Mạn Noa La xuất hiện ra  
\_ Nếu nơi Tiếng trước có chỗ nghe  
Đây biểu thị cho câu tên trước ( Tiền Danh Cú )  
Nếu Tiếng lúc sau có chỗ nghe  
Đây biểu thị cho Nghĩa lúc sau ( Hậu Nghĩa )  
\_ Lại nơi Tiếng trước có chỗ nghe  
Đây tức biểu thị cho nghĩa **Nhân**  
Như Tiếng lúc sau có chỗ nghe  
Đây tức biểu thị cho nghĩa **Quả**  
\_ Chư Phật Thế Tôn, Pháp Không Hai  
Trong đó Nhân Quả chẳng thể đắc  
Trong Pháp Môn **Căn Bản Vô Tính**  
Cho nên các Pháp đều thường trụ  
\_ Tự Tâm hiểu thấu tức là Phật  
Tâm **Năng Giác, Sở Giác** cũng vọng ( hư vọng )  
Trong cảnh giới chư Phật Như Lai  
Thì Tâm Bồ Đề không có khác  
\_ Tính Quang Minh tất cả chúng sinh  
Ở tất cả Xứ Tướng bình đẳng  
Vì Tính chúng sinh vốn thanh tịnh  
Bồ Đề do đấy mà kiến lập  
\_ Nơi Tâm không động khéo đóng khóa  
Thì Tính bền chắc tự thành tựu  
Trong tóc tướng trụ Tâm Đẳng Dẫn  
Mặc Giáp hộ thân thường chắc mạnh ( Dũng kiện )  
\_ Hết thấy chư Phật Chính Liễu Tri  
Kim Cương Ngữ tức là Như Lai  
Hai xứ Tam Ma Bát Đề Môn  
Tỳ Lô Giá Na Phật không khác  
\_ Trong Pháp :Na Lị ( Nàri \_ Người nữ )mười hai tuổi  
Đã nói tức là Phật Như Lai  
Người mười sáu tuổi tức biểu thị  
Nhóm Kim Cương Thủ mười sáu Tôn  
Người hai mươi tuổi các Nhĩ Vĩ ( Devi \_ Thiên Nữ )

Tức là hai mươi Trời bí mật  
Tác hai mươi loại việc cúng dường  
Hai mươi chúng ấy như thứ tự  
\_ **Tự Na La Già** , Bản Bộ Minh  
Tức là nơi nói **Tự Đại Minh**  
**Tha Na La Già**, Biệt Bộ sinh  
Tức là nơi nói **Tha Đại Minh**  
\_ Chân thật biết rõ các nơi làm  
Tâm Mạn Noa La làm tối thượng  
Tác các cúng dường cần chuyên tinh  
Nên dùng Thân Ngữ Tâm cúng dường  
\_ Tự chày Kim Cương hợp Hoa Sen  
Hai nơi bình đẳng mà sinh ra  
Quán Tự Chủng Tướng tức Phật Tướng  
Kim Cương Tát Đỏa chân cúng dường  
\_ Nhóm Anh Lạc Bán Toàn, Phát báu  
Các Tướng trang nghiêm như trước nói  
Trong đây phân lượng Mạn Noa La  
Nên mười hai hoặc mười sáu khuỷu  
Tiếp lại tăng dần hai mươi khuỷu  
Tướng Mạn Noa La nên vòng khắp  
Hợp dùng hai mươi lăm khuỷu tay  
Tức làm hai mươi lăm khuỷu lượng  
Chia ở trong Mạn Noa La Môn  
Phân bố chín phần như Nghi Quỹ  
Tùy ứng chia bày Nhĩ Du Hạ  
Như vậy chẳng lia trong chín phần  
Khéo an bày góc Mạn Noa La  
Trong Đàn bốn phương nơi ứng dụng  
Thường an bày bốn tướng Vĩ Đê  
\_ Năm màu hòa hợp, nếu tương ứng  
Năm Mạn Noa La làm nghiêm sức  
Năm mắt quán nhìn, tịnh các ác  
Năm màu tức là năm Như Lai  
\_ Tương ứng Pháp bình đẳng năm Phật  
Năm màu địa phận, tướng trang nghiêm  
Sẽ ở trong năm Mạn Noa La  
Tướng an năm Phật y phương vị  
Năm loại Công Đức đều viên tròn  
Năm màu tức năm Tam Ma Địa  
Đất chính giữa Đàn ấy thanh tịnh  
Nguyệt Ái Ma Ni Quang Diệu Sắc  
Tướng đất phương Đông màu xanh đậm  
Phương Nam màu vàng như Nghi Quỹ  
Phương Tây màu đỏ tùy sở ứng  
Phương Bắc màu Mạn Nĩ Sắt Tra



Các xứ đều dùng tướng Vĩ Đê  
Riêng đường giữa cửa dừng nên dùng  
\_ Trong Đàn: Tỳ Lô Giá Na Phật  
Tưởng hiện tướng Thủy Tinh Nguyệt Quang  
Tất cả chư Phật đồng nhất nhiếp  
Đây tức **Vô Úy Nhãn Như Lai**  
\_ Phương Đông quán tướng A Súc Phật  
Xuất hiện tướng Đế Thanh Quang Minh  
Tất cả Kim Cương đồng nhất nhiếp  
Đây tức **Kim Cương Nhãn Như Lai**  
\_ Phương Nam quán tướng Bảo Sinh Phật  
Xuất hiện tướng Diêm Phù Đề Quang  
Chư Phật nhiếp khắp lợi chúng sinh  
Đây tức **Quang Minh Nhãn Như Lai**  
\_ Phương Tây quán tướng Vô Lượng Thọ  
Xuất hiện Liên Hoa Sắc Đại Quang  
Từ Pháp Trí sinh đại vô úy  
Đây tức **Liên Hoa Nhãn Như Lai**  
\_ Phương Bắc Bất Không Thành Tựu Phật  
Xuất hiện tướng Yết Ma Sắc Quang  
Nhiếp khắp chúng sinh cùng sinh  
Đây tức **Tử Ai Nhãn Như Lai**  
\_ Lại nữa tướng trong Mạn Noa La  
Chư Phật Thắng Diệu Vô Thượng Trí  
Từ Hư Không Giới xuất sinh ra  
Tối Thượng Diệu Nguyệt Mạn Noa La  
Bên trong tướng ảnh tượng chư Phật  
Tiếp tướng **Phật Nhãn Bồ Tát Tôn** ( Budha Locani )  
Mắt tịnh rộng dài, mặt đoan nghiêm  
Nguyệt Ai Ma Ni Quang Diệu Sắc  
Thân, các tướng phần đều viên mãn  
Tối thượng trong tất cả Minh Phi  
Quán tướng tay cầm bánh xe lớn  
Khiến khắp ba cõi đều kính yêu  
\_ Tiếp tướng Thành Tựu Sự Nghiệp Trí  
Nhóm Trí đó ở Hư Không Giới  
Trong Hư Không Kim Cương hiện ra  
Tối Thượng Diệu Nguyệt Mạn Noa La  
Bên trong tướng ảnh tượng chư Phật  
Tiếp tướng **Ma Ma Chỉ Thánh Tôn** ( Mamàki )  
Mắt tịnh rộng dài, mặt đoan nghiêm  
Tướng màu hoa Ưu Bát La xanh ( Utpala )  
Thân, các tướng phần đều viên mãn  
Hư Không Huyền Hóa Tối Thượng Tôn  
Tay cầm hoa Ưu Bát La xanh  
Khiến khắp ba cõi đều quy mệnh

\_ Tiếp tướng Bồ Đề Thanh Tĩnh Trí  
Nhóm Trí đó ở Hư Không Giới  
Trong Hư Không Kim Cương hiện ra  
Tối Thượng Diệu Nguyệt Mạn Noa La  
Bên trong tướng ảnh tượng chư Phật  
Tiếp tướng **Bạch Y Tôn Bồ Tát** ( Paṇḍara Vaṣiṇi )  
Mắt tịnh rộng dài, mặt đoan nghiêm  
Liên Hoa Ma Ni Quang Diệu Sắc  
Thân, các tướng phần đều viên mãn  
Bí Mật Kim Cương Pháp Trí Tôn  
Tay cầm hoa Ưu Bát La đỏ  
Được tất cả Phật thường quán chiếu

\_ Tiếp tướng Kim Cương Thiền Định Trí  
Nhóm Trí ấy ở Hư Không Giới  
Từ Hư Không đó xuất sinh ra  
Tối Thượng Diệu Nguyệt Mạn Noa La  
Bên trong tướng ảnh tượng chư Phật  
Tiếp tướng **Đa La Tôn Bồ Tát** ( Tàrà )  
Mắt tịnh rộng dài, mặt đoan nghiêm  
Tối thượng hoàng kim quang diệu sắc  
Thân, các tướng phần đều viên mãn  
Minh Phi Tự Tại Hỷ Hý Tôn  
Tay cầm hoa Ưu Bát La vàng  
Tất cả chúng sinh đều quy mệnh  
Như vậy 4 vị Bồ Tát, mỗi mỗi có Tâm Đại Minh

\_ Phật Nhân Bồ Tát Đại Minh là:

**Ấn, lỗ lỗ, tắc-phổ lỗ, nhập-phộc la, để sắt-tra, tất đà, lộ tả nễ, tát lị-phộc la-  
tha, sa đạt nễ, sa hạ**

OM\_RURU SPHURU JVALA TIṢṬA SIDDHA LOCANI SARVA ARTHA  
SĀDHANI \_ SVĀHĀ

\_ Ma Ma Chỉ Bồ Tát Đại Minh là :

**Ấn, Thương cát lê, phiến để cát lê, cù tra cù tra, cù tra nễ, già đa dã, cù trí nễ,  
sa hạ**

OM \_ 'SAMKARE 'SĀNTIKARE \_ GHUṬṬA GHUṬṬA GHUṬṬINI \_  
GHĀTAYA GHĀTAYA \_ GHUDHINI \_ SVĀHĀ

\_ Bạch Y Bồ Tát Đại Minh là :

**Ấn, cát trí, vĩ cát trí, nễ cát trí, cát đảm, cát trí, cát lỗ tra, vĩ lị-duệ, sa hạ**  
OM \_ KAṬE VIKAṬE NIKAṬE \_ KAṬAṬ KAṬE KAROṬE VĪRYE \_  
SVĀHĀ

\_ Đa La Bồ Tát Đại Minh là :

**Ấn, đa lê, đở đa lê, đở lê, sa hạ**  
OM \_ TĀRE TUTTĀRE TURE \_ SVĀHĀ

Như vậy 4 loại Đại Minh của 4 Bồ Tát tổng nhiếp nghiệp Thân Ngữ Tâm bí mật. Trong các cúng dường là Chân Cúng Dường, 3 Mật Kim Cương hộ khắp tất cả. Ở tất cả xứ thường là nơi sinh ra , tất cả chỗ làm không có gì không thành tựu. Tương ứng này có Tự Tính thành tĩn, các bậc tu hạnh tương ứng nên biết như thật và sở tác như thật liền được thành tựu như thật. Tại sao vậy ? Vì Hạnh Tương Ứng này được sinh ra từ Trí Bí Mật , đấy tức là Bát Nhã Ba La Mật Đa Phương Tiện Tam Ma Địa Trí . Do đấy đều hay thành biện tất cả sự nghiệp, tất cả Luân Hồi đều được thanh tĩn. Như ánh sáng Tự Thể của báu Tối Thượng thường là nơi chiếu diệu, Luân Hồi cũng lại như thế

Lại nếu người hành tương ứng nơi Pháp Môn Tương Ứng này, hay khéo tu tập tức là Bạc Đại Ai Lạc trong Kim Cương Giới. Lại hay viên mãn Giải Thoát Đại Trí, 4 Pháp Bí Mật cũng được thành tựu. Như chư Phật Đã nói **Đây là bạc Đại Trí**

**NHẤT THIẾT BÍ MẬT TỐI THƯỢNG DANH NGHĨA ĐẠI GIÁO VƯƠNG NGHI QUỶ ( Hết )**  
**30/12/2003**

---

---

**Biên tập nội dung: Tỳ kheo Thích Nguyên Tạng**

Xin gửi bài mới và ý kiến đóng góp đến ban biên tập qua địa chỉ: [quangduc@tpg.com.au](mailto:quangduc@tpg.com.au)

Ghi rõ nguồn "**Trang nhà Quảng Đức**" khi bạn phát hành lại thông tin từ website này.